

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số:19/2021/HNGĐ-ST

Ngày 30/9/2021

Về việc “ xin ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Tiến Đông
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Nguyễn Văn Thê.
- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:* ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp “xin ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:17/2021/QĐXX-ST ngày 27 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D; tỉnh Hà Nam. Vắng mặt có lý do.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Anh L**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày: chị và anh Nguyễn Anh L đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 18/2/2008 tại UBND xã Y, huyện D (nay là UBND phường Y, thị xã D), tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, luôn bất đồng quan điểm sống. Ngoài ra do vợ chồng không có con chung nên không có sự ràng buộc dẫn đến vợ chồng thường mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay không ai quan tâm tới ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị kiên quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Anh L trình bày: Anh xác nhận thời gian, điều kiện kết hôn cũng như nguyên nhân mâu thuẫn như chị S trình bày là đúng. Nguyên nhân chính là do giữa hai người không có con chung nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng rạn nứt, cãi vã, xúc phạm nhân phẩm của nhau. Anh cũng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay không ai quan tâm tới ai. Nay chị S xin ly hôn, anh không đồng ý.

* Về con chung: Chị S, anh L cùng trình bày vợ chồng không có con chung, con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị S, anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị: xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Anh L. Về con chung, tài sản chung, công sức, công nợ không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về thủ tục tố tụng: Tại phiên, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị S có đơn xin giải quyết vắng mặt, còn anh Nguyễn Anh L vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ; HĐXX căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị S, anh L theo quy định của pháp luật.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Anh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 25/01/2016 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp ngoài ra còn do vợ chồng chưa có con chung nên hay xảy ra cãi vã. Vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm đến nhau. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổ chức hòa giải nhưng không có kết quả, nay chị S vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Suốt là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3]Về con chung: vợ chồng không có con chung.

[4]Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]Về án phí ly hôn: chị Nguyễn Thị S phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1.Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Anh L

2.Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị S đã nộp theo biên lai số 0003444 ngày 26/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Anh L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THADS Duy Tiên.
- UBND phường Yên Bắc;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Đông

